

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HS-ST
Ngày: 15-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình.

Ông Lê Văn Mỹ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2019/HSST-QĐ ngày 08/11/2019, đối với bị cáo:

Lê Thị Bạch T, sinh ngày 25 tháng 03 năm 1972, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 28E/83 khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1949; Gia đình bị cáo có 11 anh chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có chồng tên Lê Công N và 05 người con (lớn nhất sinh năm 1993 – nhỏ nhất sinh năm 2006); Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 10/6/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 21/03/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tiền án năm 2016 là tình tiết định tội).

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai trong vụ án khác (Có mặt).

Bị hại:

- Anh Lý Hoàng L1, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Ông Trần Văn Đ1, sinh năm 1951.

Nơi cư trú: ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Công N, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: số 28/83 khu phố 1, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Hữu L2, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: số 2/55 khu phố 9, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Vũ Quốc D, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: số 18/3 khu phố 8B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, Lê Thị Bạch T điều khiển xe mô tô biển số 60F2-058.93 lưu thông theo đường liên ấp 2, xã T, huyện Vĩnh Cửu xem đất để môi giới cho khách hàng. Khi đi ngang qua nhà anh Lý Hoàng L1, T thấy nhà mở cửa nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dựng xe ngoài đường và đi bộ vào phòng khách thì thấy 01 chiếc điện thoại Iphone X màu bạc và 01 bóp da (bên trong có 3.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của anh L1) để trong mũ bảo hiểm trên bàn uống nước liền lấy trộm số tài sản trên. Ngày 18/7/2019, T tiếp tục quay lại khu vực xã T để xem đất thì bị lực lượng Công an xã mời về làm việc, T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Lý Hoàng L1.

Tang vật thu giữ:

01 xe mô tô biển số 60F2-058.93.

01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu bạc.

01 bóp da bên trong có 3.000.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Hoàng L1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B9-369.90.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/LK-ĐGTS ngày 22/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận điện thoại di động

hiệu Iphone X 64GB, màu bạc trị giá là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

Quá trình điều tra, Lê Thị Bạch T còn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 12/7/2019, Lê Thị Bạch T điều khiển xe mô tô biển số 60F2-058.93 đi từ Biên Hòa đến khu vực xã T, huyện Vĩnh Cửu. Khi đi qua nhà ông Trần Văn Đ1, T thấy không có người nên nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản, khi đi vào thấy ông Đ1 đang ở trong nhà thì T nói dối là vào xin nước uống. Khi ông Đ1 đi vào trong nhà để lấy nước, T thấy trên vách cửa phụ có treo 01 quần dài liền lục túi quần lấy số tiền 4.150.000 đồng. Số tiền này, T đã tiêu xài hết.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Anh Lý Hoàng L1 đã nhận lại điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu bạc, số tiền 3.000.000 đồng và các giấy tờ tùy thân nên không yêu cầu bồi thường thêm.

Lê Thị Bạch T đã trả lại cho ông Trần Văn Đ1 số tiền 4.150.000 đồng, ông Đ1 không yêu cầu T phải bồi thường thêm.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 60F2-058.93 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Lê Công N là chồng của Lê Thị Bạch T, ông N không biết T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử lý trả lại cho ông N.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Bạch T thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 4.150.000 đồng của ông Trần Văn Đ1, chiếc điện thoại Iphone X trị giá 14.000.000 đồng cùng số tiền 3.000.000 đồng của anh Lý Hoàng L1. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Thị Bạch T không có ý kiến khiếu nại đối với Kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 22/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 11/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Lê Thị Bạch T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Bạch T vẫn thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 4.150.000 đồng của ông Trần Văn Đ1, chiếc điện thoại Iphone X cùng số tiền 3.000.000 đồng của anh Lý Hoàng L1. Theo Kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 22/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu xác định: *Giá trị còn lại của điện thoại Iphone X là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).* Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thị Bạch T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017); Xử phạt bị cáo Lê Thị Bạch T từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Lý Hoàng L1 đã nhận lại tài sản và ông Trần Văn Đ1 đã nhận lại số tiền 4.150.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 60F2-058.93 thuộc sở hữu của ông Lê Công N do ông N không biết bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội.

- Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Thị Bạch T nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về lo cho con và chồng bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, Lê Thị Bạch T lưu thông theo hướng đường liên ấp 2, xã T, huyện Vĩnh Cửu thì phát hiện nhà anh Lý Hoàng L1 mở cửa không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dựng xe và đi vào anh L lấy tài sản là điện thoại di động Iphone X màu bạc và 01 bóp da có 3.000.000 đồng của anh Lý Hoàng L1. Đến ngày 18/7/2019, Lê Thị Bạch T quay lại khu vực xã T thì bị lực lượng công an xã mời về làm việc và T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Lê Thị Bạch T còn thừa nhận hành vi chiếm đoạt số tiền 4.150.000 đồng của ông Trần Văn Đ1 vào ngày 12/7/2019.

[3] Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 22/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu xác định: *Trị giá còn lại của chiếc điện thoại Iphone X màu bạc là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).*

Do đó, hành vi của bị cáo Lê Thị Bạch T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Mặc dù bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo còn gây tâm lý bất an trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng vẫn không sửa đổi mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lê Thị Bạch T có 03 tiền án.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thị Bạch T phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, đồng thời quá trình điều tra bị cáo tự giác khai nhận thêm hành vi trộm số tiền của ông Trần Văn Đ1 là tình tiết đầu thú quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lý Hoàng L1 và ông Trần Văn Đ1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 60F2-058.93 thuộc sở hữu của ông Lê Công N đúng quy định nên không đặt xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Lê Thị Bạch T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bạch T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt: **Bị cáo Lê Thị Bạch T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 60F2-058.93 thuộc sở hữu của ông Lê Công N đúng quy định nên không đặt xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị Bạch T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị Bạch T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Lý Hoàng L1 và ông Trần Văn Đ1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Công N, anh Nguyễn Hữu L2, anh Vũ Quốc D vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; (01)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu; (01)
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; (01)
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu; (01)
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu; (01)
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (03)
- Lưu hồ sơ, văn phòng. (02)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức

(Đã ký)

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bình

Lê Văn Mỹ

Trần Anh Đức